BÁO CÁO LAB 4

Sinh viên thực hiện	Sinh viên 1 MSSV: Họ tên: Phan Võ Thiên Trường Sinh viên 2 MSSV: Họ tên
Lớp	NS011
Tổng thời gian thực hiện Lab trung bình	
Phân chia công việc (nếu là nhóm)	[Sinh viên 1]: [Sinh viên 2]:
Link Video thực hiện (nếu có yêu cầu)	
Ý kiến (nếu có) + Khó khăn gặp phải + Đề xuất, góp ý	
Điểm tự đánh giá (bắt buộc)	? /10



[Nội dung báo cáo chi tiết – Trình bày tùy sinh viên, Xuất file .PDF khi nộp]

Task 1: Remote MySQL.

Yêu cầu:

- Cài đặt MariaDB
- Bảo mật user root
- Cấu hình MariaDB cho phép VM1 của tuần 3 kết nối tới và sử dụng.
- Cài đặt WordPress site trên domain chính (không sub domain, subfolder) và sử dụng thông số kết nối là database trên VM này.

Đầu tiên em cần cài đặt lại VM tuần 4 sao cho giống VM tuần 2 để có thể đi ra internet, cũng như có thể ssh vào bằng máy host bên ngoài.

Đia chỉ của VM4

```
/etc/netplan/50-cloud-init.yaml
  This file is generated from information provided by the datasource. Changes
# to it will not persist across an instance reboot.
                                                           To disable cloud-init's
# network configuration capabilities, write a file
# /etc/cloud/cloud.cfg.d/99-disable-network-config.cfg with the following:
# network: {config: disabled}
network:
    version: 2
        eth0:
             - 10.0.2.2/24
             gateway4: 10.0.2.1
                 macaddress: 0a:05:05:1f:7e:19
             nameservers:
                 addresses:
                  - 8.8.8.8
                  search: []
             set-name: eth0
```

Iptables rule set trên VM3 để VM4 đi ra internet và ssh

```
/etc/iptables/rules.v4
  GNU nano 6.2
  Generated by iptables-save v1.8.7 on Sat Jul 20 15:20:10 2024
*filter
:INPUT ACCEPT [426:31777]
:FORWARD ACCEPT [22:1832]
:OUTPUT ACCEPT [357:42057]
COMMIT
# Completed on Sat Jul 20 15:20:10 2024
# Generated by iptables-save v1.8.7 on Sat Jul 20 15:20:10 2024
:PREROUTING ACCEPT [52:5272]
:INPUT ACCEPT [34:3583]
:OUTPUT ACCEPT [0:0]
:POSTROUTING ACCEPT [0:0]
-A PREROUTING -p tcp -m tcp --dport 2223 -j DNAT --to-destination 10.0.2.2:2223
-A POSTROUTING -s 10.0.2.0/24 -o eth0 -j MASQUERADE
# Completed on Sat Jul 20 15:20:10 2024
```

Cài đặt MariaDB trên VM4

Sudo apt install mariadb-server

Bảo mật user root

sudo mysql_secure_installation

```
In order to log into MariaDB to secure it, we'll need the current password for the root user. If you've just installed MariaDB, and haven't set the root password yet, you should just press enter here.

Enter current password for root (enter for none):

(W, successfully used password, moving on...

Setting the root password or using the unix-socket ensures that nobody can log into the MariaDB root user without the proper authorisation.

You already have your root account protected, so you can safely answer 'n'.

Smitch to unix-socket authentication [Y/n] y

Enabled successfully.

You already have your root account protected, so you can safely answer 'n'.

Change the root password? [V/n] n
... skipping.

By default, a MariaDB installation has an anonymous user, allowing anyone to log into MariaDB without having to have a user account created for the proper authorisation in the proper authorisation.

You already have your root account protected, so you can safely answer 'n'.

Change the root password? [V/n] n
... skipping.

By default, a MariaDB installation has an anonymous user, allowing anyone to log into MariaDB without having to have a user account created for the proper authorisation in the proper authorisation.

Beanve anonymous users? [V/n] y
... Success!

By default, MariaDB comes with a database named 'test' that anyone can access. This is also intended only for testing, and should be removed
```

<Directory /var/www/html>
 Options Indexes FollowSymLinks
 AllowOverride All
 Require all granted
</Directory>

```
Change the root password? [Y/n] n
... skipping.

By default, a MariaDB installation has an anonymous user, alloring anyme to log into MariaDB installation has an anonymous user, alloring anyme to log into MariaDB installation has an anonymous user, alloring anyme to log into MariaDB installation has an anonymous user, alloring anyme to log into MariaDB i
```

Cấu hình MariaDB cho phép kết nối từ VM3

sudo nano /etc/mysql/mariadb.conf.d/50-server.cnf

Chỉnh bind-address=0.0.0.0 xong khởi động lại MariaDB để áp dụng thay đổi

Lý do thay đổi trên file server là để máy bên ngoài có thể truy cập vào MariaDB

```
GNU nano 6.2
                                                             /etc/mysql/mariadb.conf.d/50-server.cnf
  These groups are read by MariaDB server.
# Use it for options that only the server (but not clients) should see
# this is read by the standalone daemon and embedded servers
# this is only for the mysqld standalone daemon
[mysqld]
# * Basic Settings
#user
                        = mysql
pid-file
                        = /run/mysqld/mysqld.pid
basedir
                        = /usr
                        = /var/lib/mysql
#datadir
#tmpdir
                        = /tmp
# Broken reverse DNS slows down connections considerably and name resolve is
# safe to skip if there are no "host by domain name" access grants
#skip-name-resolve
# Instead of skip-networking the default is now to listen only on
# localhost which is more compatible and is not less secure.
bind-address
                        = 0.0.0.0
```

sudo systemctl restart mariadb

Tạo một database "wordpress" với user "wordpress_user" để VM3 kết nối tới nó. Giá trị "%' nghĩa là để wordpress_user lắng nghe mọi ip

```
MariaDB [(none)]> CREATE DATABASE wordpress;
Query OK, 1 row affected (0.007 sec)

MariaDB [(none)]> CREATE USER 'wordpress_user'@'%' IDENTIFIED BY 'wordpress_password';
Query OK, 0 rows affected (0.031 sec)

MariaDB [(none)]> GRANT ALL PRIVILEGES ON wordpress.* TO 'wordpress_user'@'%';
Query OK, 0 rows affected (0.017 sec)

MariaDB [(none)]> FLUSH PRIVILEGES;
Query OK, 0 rows affected (0.001 sec)

MariaDB [(none)]> EXIT;
Bye
```

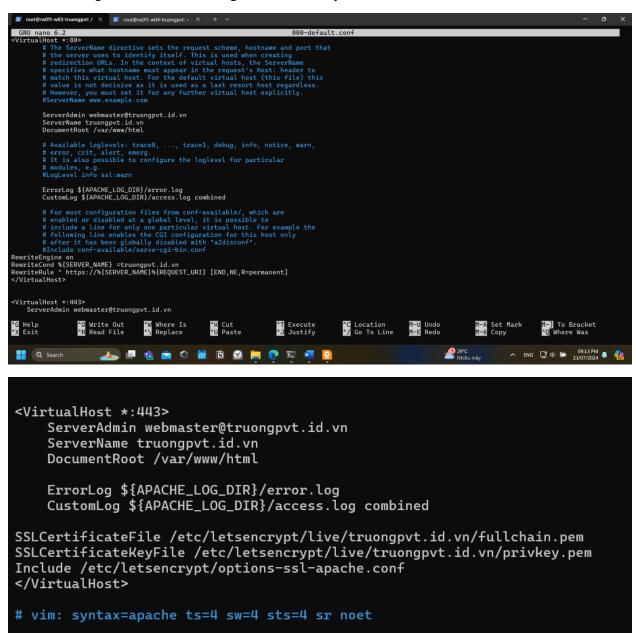
Tiếp theo là tải wordpress về trên VM3, lần này em để ở nơi mặc định /var/www/html

```
root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html# ls
index.html latest.tar.gz wordpress
```

Trao quyền sở hữu cho www-data và quyền truy cập 755 cho /var/www/html vì www-data là một phần cơ chế bảo mật để hạn chế quyền truy cập và bảo vệ hệ thống khỏi các lỗ hồng bảo mật tiềm ẩn. Vì sử dụng user và group bằng www-data giúp hạn chế quyền truy cập của máy chủ web vào hệ thống. Nếu một lỗ hồng bảo mật được khai thác, kẻ tấn công sẽ bị giới hạn trong những gì người dùng www-data có thể truy cập, giúp bảo vệ các phần khác của hệ thống.

root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html# chown -R www-data:www-data /var/www/html root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html# chmod -R 755 /var/www/html

Tạo file config cho site chính, trong lúc đó em tự ký SSL cert kèm theo.



```
root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html# tar -xzf latest.tar.gz
root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html# chown -R www-data:www-data /var/www/html
root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html# chown -R 755 /var/www/html
root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html# cd /etc/apache2/sites-available# ls
000-default.conf default-ssl.conf site1-le-ssl.conf site1.conf site2-le-ssl.conf site2.conf site3.conf
root@ns011-w03-truongpvt:/etc/apache2/sites-available# la
000-default.conf default-ssl.conf site1-le-ssl.conf site1.conf
root@ns011-w03-truongpvt:/etc/apache2/sites-available# nano 000-default.conf
site 000-default already enabled
root@ns011-w03-truongpvt:/etc/apache2/sites-available# azensite 000-default.conf
Site 000-default already enabled
root@ns011-w03-truongpvt:/etc/apache2/sites-available# sudo certbot --apache -d truongpvt.id.vn
Saving debug log to /var/log/letsencrypt/letsencrypt.log
Requesting a certificate for truongpvt.id.vn

Successfully received certificate.
Certificate is saved at: /etc/letsencrypt/live/truongpvt.id.vn/fullchain.pem
Key is saved at: /etc/letsencrypt/live/truongpvt.id.vn/privkey.pem
This certificate expires on 2024-10-21.
These files will be updated when the certificate renews.
Certbot has set up a scheduled task to automatically renew this certificate in the background.

Deploying certificate
Successfully deployed certificate for truongpvt.id.vn to /etc/apache2/sites-enabled/000-default.conf
Congratulations! You have successfully enabled HTTPS on https://truongpvt.id.vn

If you like Certbot, please consider supporting our work by:
* Donating to ISRG / Let's Encrypt: https://letsencrypt.org/donate-le

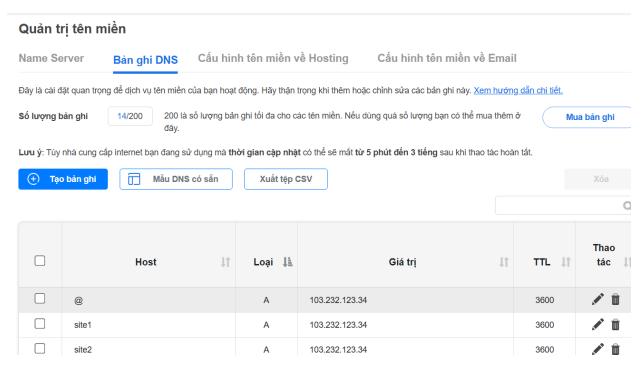
root@ns011-w03-truongpvt:/etc/apache2/sites-available# nano 000-default.conf
root@ns011-w03-truongpvt:/etc/apache2/sites-available# nano 000-default.conf
```

Tiếp đến là kích hoat trang web, mod rewrite và restart apache

sudo a2ensite 000-default.conf
sudo a2enmod rewrite
sudo systemctl restart apache2

Thêm '@' vào bản ghi DNS trên tên miền để có thể truy cập vào wordpress thông qua domain chính





Tiếp theo em chỉnh lại config của wordpress sao cho nó có thể kết nối với database trên mariadb ở VM4:

- DB_NAME (tên database)
- DB-USER (tên user trong database đó)
- DB-PASSWORD (password cần để đăng nhập)
- DB-HOST (ip máy chứa database)

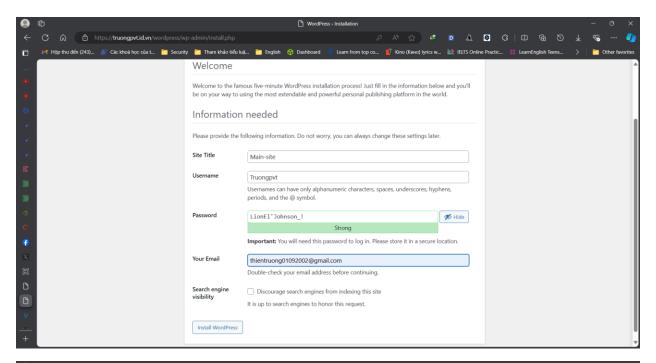
```
// ** Database settings - You can get this info from your web host ** //
/** The name of the database for WordPress */
define( 'DB_NAME', 'wordpress' );

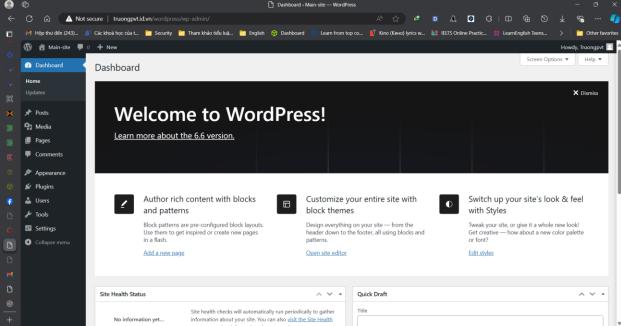
/** Database username */
define( 'DB_USER', 'wordpress_user' );

/** Database password */
define( 'DB_PASSWORD', 'wordpress_password' );

/** Database hostname */
define( 'DB_HOST', '10.0.2.2' );
```

Cũng như kiểm tra thử kết nối từ VM3 đến database trên VM4 bằng cách truy cập wordpress Cài đặt thông tin truy cập wordpress.





Kiểm tra kết nối từ VM3 tới database MariaDB trên VM4 với câu lệnh dưới:

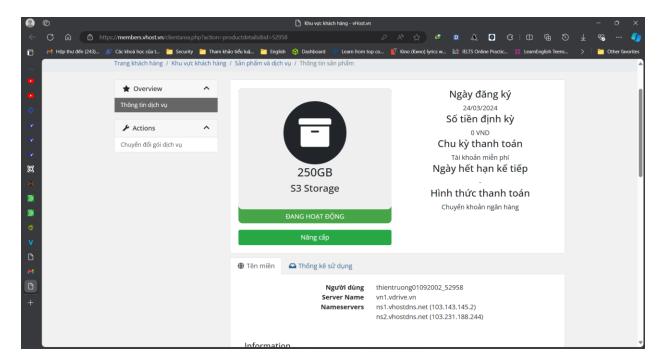
mysql -u wordpress_user -p -h [IP máy chứa database]

Task 2: tích hợp dịch vụ Object Storage để lưu trữ.

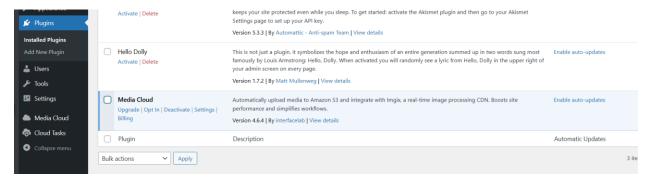
Yêu cầu:

- Đăng ký dịch vu Object Storage tại vHost (dùng thử miễn phí 07 ngày).
- Cài đặt và tích hợp dịch vụ S3 này lên WordPress. Đảm bảo tất cả các file upload trên WordPress sẽ được upload mặc định lên dịch vụ S3 Storage này.
- Tạo 1 bài viết và upload file làm kết quả mẫu.

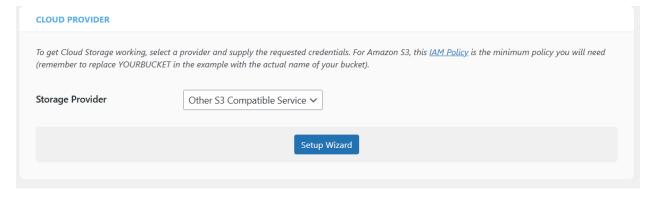
Dịch vụ đăng ký: 250GB storage



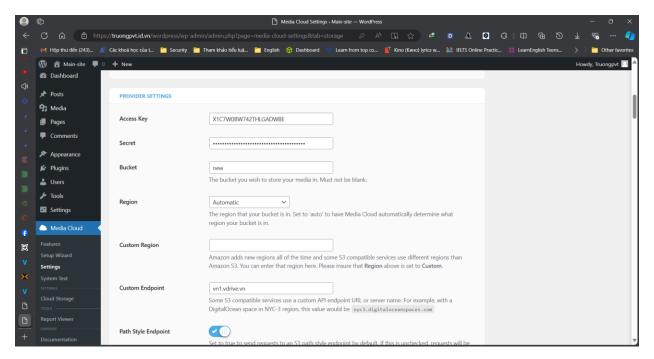
Cài đặt và tích hợp dịch vụ S3 Storage vào wordpress



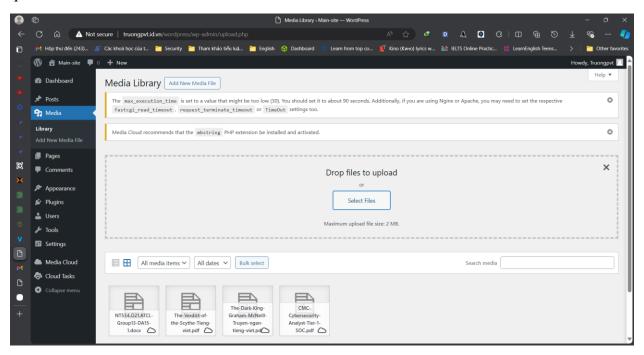
Tiếp đến em lựa chọn Cloud Provider là "Other S3 Compatible Service"



Chọn xong em điền thông tin vào các trường Access Key, Secret Key, Bucket và Custom Endpoint đăng ký từ Object Storage.



Kiểm tra S3 có hoạt động hay không, em thử upload vài file pdf và một bài viết để kiểm tra kết quả.



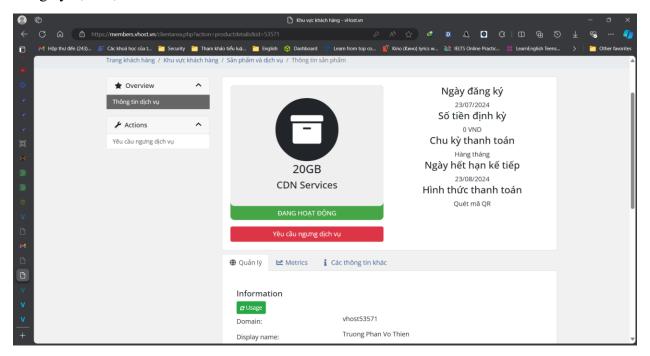
Các file đã được upload có biểu tượng đám mây dưới góc phải nghĩa là chúng đã được lưu vào S3 Storage thành công.

Task 3: tích hợp dịch vụ vHost CDN.

Yêu cầu:

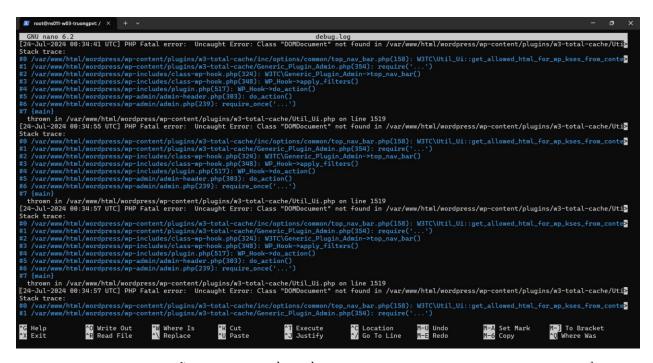
- Đăng ký dịch vụ CDN tại vHost (dùng thử miễn phí 20GB). Sau khi đăng kí liên hệ team CS để được hỗ trợ thêm thông tin.
- Tích hợp dịch vụ CDN cho website ở phần 1 (Remote MySQL)
- Kiểm tra kết quả và báo cáo lại.

Đăng ký dịch vụ CDN



Cài đặt W3 Total Cache

Trước đó vì chưa cài php-xml nên khi em cài plugin xong nó bị trắng màn hình, em phải thêm option debug_log trong file wp-config.php để có thể ghi log trong thư mục wp-content để kiểm tra lỗi.

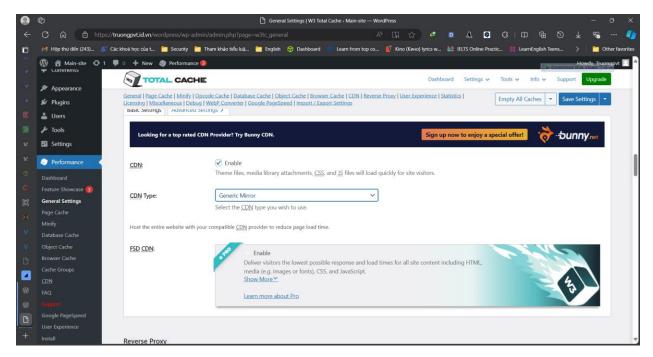


Sau khi thử tìm cách fix lỗi em nhận ra rằng cần phải cài đặt thêm file php-xml vì nó sẽ bổ sung việc do thiếu lớp **DOMDocument** trong PHP.

sudo apt-get install php-xml
sudo systemctl restart apache2

Sau khi chạy xong lệnh thì cuối cùng W3 Total Cache đã chạy được.

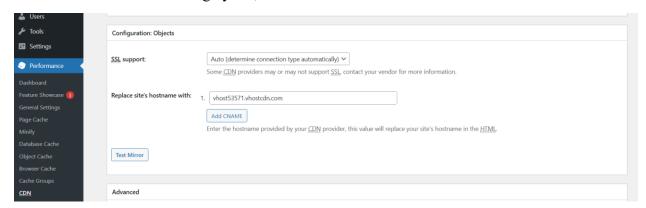
Tiếp theo em vào General Setting em chọn CDN "Enable" và Type "Generic Mirror"



Sau đó em qua tab CDN để điền CNAME vào



Hình trên là CNAME em đăng ký được.



Sau đó kiểm tra kết quả xem CDN đã được áp dụng.

